

BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ NGHỀ THỦ CÔNG TRUYỀN THỐNG Ở TỈNH KHÁNH HÒA: TIẾP CẬN TỪ QUẢN LÝ VĂN HÓA

PHẠM THỊ KHÁNH UYÊN

Trung tâm Bảo tồn Di sản Văn hóa tỉnh Khánh Hòa

Nhận bài ngày 04/4/2026. Sửa chữa xong 25/5/2026. Duyệt đăng 17/6/2026.

Abstract

Traditional handicrafts are an important component of intangible cultural heritage, preserving indigenous knowledge, artisanal skills, and the cultural identity of local communities. Under the impacts of industrialization and the market economy, many traditional handicrafts in Khanh Hoa Province are facing the risk of decline, requiring appropriate management solutions. Drawing on the theories of intangible cultural heritage, cultural management, and the stakeholder approach, this article analyzes the safeguarding and promotion of four representative traditional handicrafts in the province based on a survey of 110 respondents and in-depth interviews with 20 participants. The findings show that the value of these handicrafts lies not only in livelihoods but also in preserving traditional knowledge, artisanal skills, and local cultural identity. However, safeguarding efforts remain limited due to constraints in resources, knowledge transmission, coordination mechanisms, and market linkages. Based on these findings, the article proposes measures to improve the effectiveness of cultural management, contributing to the safeguarding of cultural heritage and the sustainable development of traditional handicrafts in Khanh Hoa Province.

Keywords: traditional handicrafts; cultural management; intangible cultural heritage; cultural heritage safeguarding; Khanh Hoa Province.

1. Đặt vấn đề

Nghề thủ công truyền thống là một bộ phận của di sản văn hóa phi vật thể, kết tinh tri thức dân gian, kỹ năng nghề nghiệp và bản sắc văn hóa của cộng đồng qua nhiều thế hệ. Theo (UNESCO, 2003), bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể không chỉ nhằm lưu giữ sản phẩm văn hóa mà còn bảo đảm tính liên tục của cộng đồng thực hành, quá trình trao truyền và khả năng thích ứng của di sản trong đời sống đương đại. Cách tiếp cận này là cơ sở quan trọng để nhìn nhận nghề thủ công truyền thống như một “di sản sống”, cần được bảo vệ gắn với phát triển. Trong bối cảnh công nghiệp hóa, toàn cầu hóa và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nhiều nghề thủ công truyền thống ở Việt Nam đang đứng trước nguy cơ mai một do thiếu lao động kế cận, thị trường tiêu thụ thu hẹp và sức ép cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp (Nguyễn Chí Bền, 2017). Thực tiễn đó cho thấy bảo tồn nghề truyền thống không chỉ là yêu cầu về gìn giữ di sản mà còn là vấn đề của quản lý văn hóa gắn với phát triển bền vững.

Khánh Hòa là địa phương có nhiều nghề thủ công truyền thống gắn với lịch sử hình thành và đời sống cộng đồng, tiêu biểu như dệt chiếu Mỹ Trạch, gốm Lư Cấm, xoi trầm Vạn Thắng và chế tác đá mỹ nghệ Phong Phú. Các nghề này vừa tạo sinh kế cho người dân, vừa lưu giữ những giá trị văn hóa và tri thức bản địa đặc sắc. Tuy nhiên, công tác bảo vệ và phát huy giá trị nghề vẫn còn nhiều hạn chế về nguồn nhân lực, cơ chế quản lý, truyền nghề và kết nối thị trường. Mặc dù đã có một số nghiên cứu về từng nghề hoặc từng làng nghề, song các khảo cứu tiếp cận vấn đề từ góc độ quản lý văn hóa còn chưa nhiều. Bài viết phân tích thực trạng bảo vệ và phát huy giá trị bốn nghề thủ công tiêu biểu của tỉnh, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý văn hóa, góp phần bảo tồn di sản và phát triển bền vững nghề thủ công truyền thống. Định hướng này cũng phù hợp với Chương trình

Email: phamthikhanhuyen88@gmail.com

hành động số 22-CTr/TU ngày 19/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong đó xác định phát triển văn hóa trở thành nguồn lực nội sinh, động lực phát triển nhanh và bền vững; đồng thời nhấn mạnh yêu cầu bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch và chuyển đổi số (Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa, 2026).

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện theo cách tiếp cận liên ngành giữa Văn hóa học, Quản lý văn hóa và nghiên cứu di sản văn hóa phi vật thể. Trên cơ sở đó, nghề thủ công truyền thống được xem xét vừa như một hoạt động sinh kế, vừa là nguồn lực văn hóa gắn với cộng đồng chủ thể, môi trường thực hành và quá trình trao truyền tri thức nghề. Dữ liệu nghiên cứu được thu thập từ hai nguồn. Dữ liệu thứ cấp gồm các văn bản của Đảng và Nhà nước, tài liệu quản lý, công trình nghiên cứu, báo cáo chuyên ngành và tư liệu liên quan đến nghề thủ công truyền thống ở Khánh Hòa.

Dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua điều tra bằng bảng hỏi đối với 110 nghệ nhân, người làm nghề, chủ cơ sở sản xuất và cán bộ quản lý; đồng thời thực hiện 20 cuộc phỏng vấn sâu nhằm làm rõ nhận thức, kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra trong công tác bảo vệ, phát huy giá trị nghề. Nghiên cứu lựa chọn bốn trường hợp tiêu biểu gồm dệt chiếu Mỹ Trạch, gốm Lư Cấm, xoi trầm Vạn Thắng và chế tác đá mỹ nghệ Phong Phú. Đây là những nghề có lịch sử hình thành lâu đời, còn duy trì hoạt động sản xuất và phản ánh tương đối đầy đủ các vấn đề về bảo tồn, truyền nghề và phát triển trong bối cảnh hiện nay.

Trên cơ sở lý thuyết các bên liên quan (Freeman, 1984), nghiên cứu phân tích vai trò, lợi ích và mức độ tham gia của các chủ thể trong bảo vệ và phát huy giá trị nghề thủ công truyền thống. Việc kết hợp dữ liệu định lượng và định tính góp phần nâng cao độ tin cậy của kết quả nghiên cứu. Việc kết hợp dữ liệu định lượng và định tính góp phần nâng cao độ tin cậy của kết quả nghiên cứu và làm cơ sở để xuất các giải pháp quản lý phù hợp.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Khung phân tích nghiên cứu về bảo vệ và phát huy giá trị nghề thủ công truyền thống ở tỉnh Khánh Hòa từ góc nhìn quản lý văn hóa

Nghiên cứu tiếp cận nghề thủ công truyền thống từ góc nhìn quản lý văn hóa, coi nghề vừa là nguồn lực văn hóa, vừa là một dạng di sản sống cần được bảo vệ thông qua hệ thống chính sách và sự tham gia của nhiều chủ thể. Quan điểm này phù hợp với cách tiếp cận quản lý văn hóa hiện đại, trong đó bảo tồn được đặt trong mối quan hệ với phát triển (Hoàng Vinh, 2006; UNESCO, 2003). Trên cơ sở lý thuyết về di sản văn hóa phi vật thể, quản lý văn hóa và cách tiếp cận các bên liên quan, khung phân tích được xây dựng theo ba nội dung: 1) Nhận diện hệ giá trị của nghề gồm giá trị lịch sử, văn hóa, xã hội, kinh tế và giáo dục - sáng tạo; 2) Phân tích vai trò của các chủ thể và hoạt động quản lý trong bảo vệ, phát huy nghề; 3) Đánh giá hiệu quả thông qua khả năng duy trì nghề, tái tạo lực lượng lao động, phát triển sinh kế, mở rộng thị trường và đóng góp cho phát triển bền vững địa phương. Khung phân tích được vận dụng để khảo sát bốn nghề tiêu biểu của Khánh Hòa gồm dệt chiếu Mỹ Trạch, gốm Lư Cấm, xoi trầm Vạn Thắng và chế tác đá mỹ nghệ Phong Phú. Đây là những nghề đại diện cho các nhóm nghề có lịch sử lâu đời, còn duy trì hoạt động sản xuất nhưng đang chịu tác động khác nhau của quá trình đô thị hóa, biến động thị trường và chuyển dịch lao động. Khảo sát 110 đối tượng cho thấy nghề thủ công truyền thống vẫn được duy trì nhưng thiếu tính bền vững: 45% đánh giá việc duy trì nghề ở mức tốt và rất tốt, 40% ở mức trung bình, 15% cho rằng nghề đang gặp khó khăn hoặc rất khó khăn; về quy mô sản xuất, chỉ 13% nhận định có xu hướng mở rộng, trong khi 51% cho biết hầu như không thay đổi và 36% đánh giá đang thu hẹp (Phạm Thị Khánh Uyên, 2025). Kết quả này cho thấy yêu cầu chuyển từ tư duy bảo tồn đơn lẻ sang quản lý tổng hợp, lấy cộng đồng nghề làm trung tâm, tăng cường liên kết giữa các chủ thể và gắn bảo tồn với phát triển sinh kế, du lịch văn hóa và thị trường.

3.2. Giá trị của nghề thủ công truyền thống ở tỉnh Khánh Hòa

Bảng 1: Các lớp giá trị của nghề thủ công truyền thống

Lớp giá trị	Nội dung cốt lõi
Giá trị lịch sử	Phản ánh quá trình hình thành, phát triển và ký ức văn hóa của cộng đồng địa phương.
Giá trị văn hóa	Lưu giữ tri thức dân gian, kỹ năng nghề nghiệp, bản sắc và truyền thống văn hóa cộng đồng.
Giá trị xã hội	Củng cố sự gắn kết cộng đồng, duy trì quan hệ xã hội và trao truyền nghề nghiệp giữa các thế hệ.
Giá trị kinh tế	Tạo việc làm, thu nhập và đóng góp vào phát triển kinh tế địa phương.
Giá trị giáo dục và sáng tạo	Trao truyền tri thức nghề, khơi dậy năng lực sáng tạo và khả năng thích ứng với nhu cầu đương đại.

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ cơ sở lý luận và các nghiên cứu liên quan năm 2025.

Giá trị lịch sử: Bốn nghề khảo sát phản ánh quá trình hình thành cộng đồng cư dân Khánh Hòa gắn với điều kiện tự nhiên và phương thức mưu sinh truyền thống. Những tri thức nghề được tích lũy qua nhiều thế hệ trở thành ký ức văn hóa của địa phương. Phần lớn người được khảo sát đều xem đây là giá trị cốt lõi của nghề, phù hợp với quan điểm của Trần Quốc Vượng (2000).

Giá trị văn hóa: Là lớp giá trị nổi bật nhất của nghề thủ công truyền thống. Mỗi nghề lưu giữ một hệ thống tri thức và kỹ năng riêng... Điều này phù hợp với quan điểm coi nghề thủ công truyền thống là một thành tố của công nghiệp văn hóa dựa trên nền tảng di sản (UNESCO, 2022). Đây là giá trị nổi bật nhất. Mỗi nghề lưu giữ một hệ thống tri thức và kỹ năng riêng: gốm Lư Cấm phản ánh sự giao thoa Chăm - Việt; xoi trầm Vạn Thắng gắn với tín ngưỡng; dệt chiếu Mỹ Trạch và đá mỹ nghệ Phong Phú lưu giữ kỹ thuật thủ công và tư duy thẩm mỹ. Quá trình thực hành và truyền nghề góp phần duy trì bản sắc văn hóa cộng đồng (Nguyễn Chí Bến, 2017; Lê Hồng Lý, 2018).

Giá trị xã hội: Nghề thủ công vẫn tạo sinh kế cho nhiều hộ gia đình, đồng thời duy trì sự gắn kết giữa các thế hệ thông qua truyền nghề. Với nhiều nghề nhân, truyền nghề còn là truyền kinh nghiệm sống, đạo đức nghề nghiệp và ý thức gìn giữ di sản.

Giá trị kinh tế: Dù quy mô sản xuất còn nhỏ, các nghề truyền thống vẫn tạo việc làm và nguồn thu nhập; một số sản phẩm như trầm hương và đá mỹ nghệ đã mở rộng thị trường. Tuy nhiên, hiệu quả kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng. Việc nhiều hộ vẫn duy trì nghề cho thấy sức sống của nghề không chỉ dựa trên lợi ích kinh tế mà còn gắn với giá trị văn hóa và truyền thống gia đình (UNESCO, 2022).

Giá trị giáo dục và sáng tạo: Nghề thủ công là môi trường truyền dạy tri thức bản địa, kỹ năng nghề và tinh thần lao động; đồng thời thúc đẩy đổi mới mẫu mã, kỹ thuật và sản phẩm để thích ứng với nhu cầu thị trường nhưng vẫn giữ bản sắc truyền thống (Lê Hồng Lý, 2018).

3.3. So sánh thực trạng và triển vọng phát triển của các nghề thủ công truyền thống tiêu biểu

Bảng 2: So sánh 04 nghề thủ công truyền thống tiêu biểu tại Khánh Hòa theo các tiêu chí chủ yếu

Nghề	Mức độ duy trì và tái tạo lực lượng lao động nghề	Mức độ phụ thuộc nguồn nguyên liệu đầu vào	Khả năng thương mại hóa sản phẩm	Khả năng tích hợp vào hoạt động du lịch	Nguy cơ mai một	Triển vọng phục hồi và phát triển
Dệt chiếu Mỹ Trạch	Thấp - số hộ giảm, lao động già hóa, thiếu kế cận	Cao - phụ thuộc nguồn cói, nhiều trường hợp phải nhập	Thấp - khó cạnh tranh với sản phẩm công nghiệp	Thấp - chưa hình thành sản phẩm du lịch	Cao	Trung bình - nếu phát triển trải nghiệm và sản phẩm thủ công đặc thù
Gốm Lư Cấm	Rất thấp - chỉ còn rất ít hộ duy trì	Trung bình - còn nguồn đất nhưng thiếu không gian sản xuất ổn định	Thấp - sản phẩm dân dụng bị thay thế	Trung bình - có tiềm năng phục dựng gắn du lịch	Rất cao	Trung bình - phụ thuộc mô hình phục dựng và tổ chức lại không gian nghề
Xoi trầm Vạn Ninh	Cao - cộng đồng nghề còn duy trì tương đối ổn định	Cao - phụ thuộc nguồn trầm và nguyên liệu đầu vào	Cao - thị trường rộng, sản phẩm đa dạng	Cao - đã bước đầu gắn với du lịch	Thấp	Cao - nếu kiểm soát nguồn nguyên liệu và xây dựng thương hiệu

Đá mỹ nghệ Phong Phú	Trung bình - còn lực lượng thợ nhưng có xu hướng già hóa	Trung bình - nguồn đá tương đối ổn định	Trung bình - có thị trường nhưng chưa đa dạng hóa mạnh	Trung bình - đã có hoạt động trải nghiệm bước đầu	Trung bình	
----------------------	--	---	--	---	------------	--

Nguồn: Tác giả tổng hợp và phân tích năm 2025.

Phân tích bảng 2 cho thấy sự khác biệt giữa bốn nghề chủ yếu nằm ở khả năng duy trì lực lượng lao động, nguồn nguyên liệu, mức độ thương mại hóa và khả năng gắn với du lịch. So sánh bốn nghề cho thấy khả năng thích ứng với thị trường là yếu tố quyết định triển vọng phát triển, trong khi giá trị văn hóa là nền tảng để định hướng bảo tồn lâu dài. Trên cơ sở đó có thể nhận diện đặc điểm nổi bật của từng nghề:

- *Nghề dệt chiếu Mỹ Trạch*: Đây là nghề chịu sức ép lớn về lao động, nguyên liệu và thị trường. Số hộ làm nghề giảm, lao động già hóa, sản phẩm khó cạnh tranh với hàng công nghiệp. Tuy nhiên, kỹ thuật dệt thủ công và bản sắc làng nghề vẫn được bảo lưu, tạo nền tảng phát triển du lịch trải nghiệm và sản phẩm thủ công đặc trưng.

- *Nghề gốm Lư Cấm*: Gốm Lư Cấm có nguy cơ mai một cao nhất do quy mô sản xuất thu hẹp và quá trình truyền nghề suy giảm. Dù vậy, giá trị lịch sử và dấu ấn giao thoa văn hóa Chăm – Việt vẫn là lợi thế để phục dựng nghề theo hướng trình diễn, giáo dục di sản và du lịch văn hóa.

- *Nghề xoi trầm Vạn Thắng*: Đây là nghề có triển vọng phát triển rõ nhất nhờ thị trường ổn định, khả năng thương mại hóa cao và bước đầu gắn với hoạt động du lịch. Thách thức chủ yếu là bảo đảm nguồn nguyên liệu, kiểm soát chất lượng và xây dựng thương hiệu trầm hương Khánh Hòa.

- *Nghề chế tác đá mỹ nghệ Phong Phú*: Nghề vẫn duy trì sản xuất tương đối ổn định và có khả năng thích ứng với thị trường. Tuy nhiên, già hóa lao động và thiếu lực lượng kế cận là trở ngại lớn; trong khi hoạt động trải nghiệm và quảng bá gắn với du lịch còn nhiều dư địa phát triển.

Nhận xét, so sánh: Dệt chiếu Mỹ Trạch và gốm Lư Cấm đang đối mặt với nguy cơ mai một cao; ngược lại, xoi trầm Vạn Thắng và đá mỹ nghệ Phong Phú có lợi thế hơn về thị trường và khả năng phát triển. Dù khác nhau về mức độ thích ứng, cả bốn nghề đều chịu áp lực thiếu lao động kế cận và chưa khai thác hiệu quả giá trị văn hóa trong phát triển du lịch. Điều này cho thấy bảo vệ nghề cần đồng thời gắn với bảo tồn tri thức, phát triển thị trường và tăng cường liên kết với du lịch văn hóa.

3.4. Đánh giá công tác bảo vệ và phát huy giá trị nghề thủ công truyền thống từ góc nhìn quản lý văn hóa

Bảng 4: Mức độ tham gia của các bên liên quan trong bảo vệ và phát huy nghề thủ công truyền thống

Chủ thể	Mức độ tham gia
Cơ quan quản lý nhà nước	Trung bình
Nghề nhân, thợ nghề, cộng đồng	Trung bình - cao
Doanh nghiệp, hợp tác xã, thị trường	Trung bình
Du lịch, truyền thông, tổ chức xã hội	Yếu - trung bình

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ kết quả khảo sát năm 2025

Kết quả này cho thấy yêu cầu chuyển từ quản lý theo từng ngành sang quản trị mạng lưới, tăng cường phối hợp giữa Nhà nước, cộng đồng, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong bảo vệ di sản văn hóa (Hoàng Vinh, 2006; Freeman, 1984). Mặc dù cơ quan quản lý, cộng đồng nghề, doanh nghiệp và ngành Du lịch đều tham gia ở những mức độ khác nhau, sự phối hợp còn rời rạc, làm hạn chế hiệu quả bảo vệ và phát huy giá trị nghề thủ công truyền thống. Tuy nhiên, kết quả khảo sát 110 đối tượng năm 2025 cho thấy hiệu quả vẫn chưa tương xứng với tiềm năng: 56,9% đánh giá công tác bảo vệ và phát huy nghề chỉ đạt mức trung bình, 33,3% đánh giá tốt, số còn lại có ý kiến khác (Phạm Thị Khánh Uyên, 2026). Kết quả khảo sát cũng tương đồng với đánh giá của UBND tỉnh Khánh Hòa (2014) về những hạn chế trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản nghề truyền thống.

Những hạn chế chủ yếu gồm: cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý còn thiếu đồng bộ; nguồn lực đầu tư cho bảo tồn còn hạn chế; truyền nghề gặp khó khăn do thiếu lực lượng kế cận; hoạt động

xây dựng thương hiệu, kết nối thị trường và gắn nghề với du lịch, công nghiệp văn hóa chưa phát huy hiệu quả.

3.5. Những thách thức đặt ra đối với bảo vệ và phát huy nghề thủ công truyền thống ở Khánh Hòa

Bảng 5: Những thách thức chủ yếu đối với nghề thủ công truyền thống ở Khánh Hòa

Thách thức	Biểu hiện thực tế	Căn cứ thực chứng
Già hóa lao động, thiếu lực lượng kế cận	Lao động trẻ ít gắn bó; số hộ làm nghề giảm ở một số nghề	Gần 40% người được khảo sát có xu hướng phân vân hoặc rời bỏ nghề; nghề dệt chiếu Mỹ Trạch thiếu người kế nghiệp
Hiệu quả kinh tế chưa cao	Thu nhập ổn định nhưng khó tăng; nghề chưa đủ sức hút với lao động trẻ	Kết quả khảo sát cho thấy hiệu quả kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng và giá trị văn hóa
Quy mô sản xuất thu hẹp	Nhiều cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, khó mở rộng thị trường	51% cho rằng quy mô không thay đổi, 36% giảm, chỉ 13% tăng
Thiếu liên kết giữa các chủ thể	Phối hợp giữa cơ quan quản lý, nghề nhân, doanh nghiệp và du lịch còn rời rạc	Kết quả phân tích các bên liên quan
Khai thác du lịch còn hạn chế	Sản phẩm nghề chưa gắn chặt với chuỗi giá trị du lịch	Nhiều nghề có tiềm năng nhưng chưa được đầu tư tương xứng

Nguồn: Tổng hợp từ khảo sát 110 phiếu, 20 cuộc phỏng vấn sâu và phân tích của tác giả năm 2025.

Bảng 5 cho thấy các thách thức của nghề thủ công truyền thống ở Khánh Hòa tập trung vào ba nhóm vấn đề: nguồn nhân lực, hiệu quả phát triển và quản trị. Nổi bật là già hóa lao động, hiệu quả kinh tế chưa tương xứng và thiếu liên kết giữa các chủ thể, làm suy giảm khả năng duy trì nghề, mở rộng thị trường và khai thác giá trị văn hóa gắn với du lịch. Những thách thức này cũng là đặc điểm phổ biến của nhiều nghề thủ công truyền thống ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay (Hoàng Vinh, 2006; Nguyễn Chí Bền, 2017).

4. Hàm ý quản lý và khuyến nghị

4.1. Bảo tồn chủ thể nghề và duy trì truyền nghề

Giải pháp ưu tiên là bảo vệ đội ngũ nghề nhân và cộng đồng thực hành nghề. Đây là giải pháp cốt lõi để giữ gìn làng nghề. Các chính sách cần tập trung hỗ trợ sinh kế, tạo nguồn thu ổn định, vinh danh nghề nhân và khuyến khích họ trực tiếp truyền dạy kỹ năng cho thế hệ trẻ, đồng thời đưa trải nghiệm nghề truyền thống vào hoạt động giáo dục và sinh hoạt văn hóa địa phương để duy trì tính liên tục của di sản. Bởi tích hợp nghề thủ công vào giáo dục và sinh hoạt văn hóa địa phương tạo ra không gian học tập thực tế. Thông qua các buổi ngoại khóa tại làng nghề hay mời nghề nhân vào trường học, học sinh được trực tiếp chế tác sản phẩm. Điều này vừa rèn luyện kỹ năng, vừa bồi đắp tình yêu di sản.

4.2. Gắn bảo tồn với phát triển sinh kế

Muốn nghề tồn tại lâu dài, người làm nghề phải có thu nhập ổn định. Vì vậy, cần hỗ trợ cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ, qua đó tăng sức cạnh tranh nhưng vẫn giữ được giá trị truyền thống của nghề. Định hướng này thống nhất với Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 19/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa, trong đó xác định phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng thương hiệu văn hóa địa phương và gắn bảo tồn di sản với phát triển du lịch, dịch vụ, kinh tế sáng tạo nhằm đưa văn hóa trở thành nguồn lực phát triển (Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa, 2026).

4.3. Hoàn thiện cơ chế phối hợp đa chủ thể

Hiệu quả bảo tồn phụ thuộc vào sự phối hợp giữa cơ quan quản lý, nghề nhân, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo và cộng đồng. Sự phối hợp ngũ giác này tạo ra hệ sinh thái bảo tồn bền vững: cơ quan quản lý định hướng, nghề nhân truyền lửa, doanh nghiệp tạo đầu ra thương mại, cơ sở đào tạo chuẩn hóa kỹ năng và cộng đồng là chủ thể thực hành di sản. Vì vậy, cần hình thành cơ chế liên kết ổn định, gắn bảo tồn nghề với phát triển du lịch, giáo dục và các hoạt động văn hóa, bởi để bảo tồn nghề truyền thống bền vững cần hình thành hệ sinh thái liên kết "Cộng đồng - Nhà nước - Doanh nghiệp". Việc lồng ghép các nghề thủ công vào chuỗi giá trị du lịch, giáo dục trải nghiệm và sự kiện văn hóa giúp tạo sinh kế lâu dài, thu hút nguồn lực xã hội hiệu quả

4.4. Phát huy nghề truyền thống trong phát triển du lịch văn hóa

Phát triển du lịch làng nghề đòi hỏi chuyển đổi từ tham quan thụ động sang mô hình du lịch trải nghiệm. Các địa phương cần xây dựng không gian trình diễn kỹ thuật thủ công, cho phép du khách trực tiếp tạo ra sản phẩm và thiết kế hệ thống quà tặng lưu niệm mang bản sắc riêng để nâng cao giá trị kinh tế. Ngoài ra, cần xây dựng sản phẩm du lịch trải nghiệm làng nghề. Đây là hướng phát huy đồng thời giá trị văn hóa và giá trị kinh tế của nghề truyền thống, là xu hướng tất yếu giúp thỏa mãn nhu cầu khám phá văn hóa ngày càng cao của du khách. Điều này tạo ra "lợi ích kép", vừa trực tiếp nâng cao thu nhập và cải thiện sinh kế cho người dân, vừa đóng vai trò cốt lõi trong việc bảo tồn và tôn vinh các di sản văn hóa truyền thống.

4.5. Thúc đẩy chuyển đổi số và phát huy giá trị văn hóa của nghề

Cần đẩy mạnh số hóa tư liệu nghề, quảng bá sản phẩm trên nền tảng số và hỗ trợ các cơ sở sản xuất tham gia thương mại điện tử. Giải pháp này phù hợp với mục tiêu của Chương trình hành động số 22-CTr/TU, trong đó tình đặt mục tiêu hoàn thành cơ sở dữ liệu số về di sản văn hóa, số hóa di tích đã được xếp hạng và phát triển hệ sinh thái văn hóa số (Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa, 2026). Đồng thời, cần xác định nghề thủ công truyền thống là một nguồn lực của công nghiệp văn hóa, góp phần xây dựng thương hiệu văn hóa Khánh Hòa và phát triển địa phương theo hướng bền vững.

5. Kết luận

Nghề thủ công truyền thống ở Khánh Hòa không chỉ tạo sinh kế mà còn là không gian lưu giữ tri thức nghề, ký ức cộng đồng và bản sắc văn hóa địa phương. Qua khảo sát bốn nghề tiêu biểu gồm dệt chiếu Mỹ Trạch, gốm Lư Cầm, xoi trầm Vạn Thắng và đá mỹ nghệ Phong Phú, nghiên cứu cho thấy mỗi nghề có mức độ thích ứng khác nhau nhưng đều đang chịu tác động của già hóa lao động, nguy cơ đứt gãy truyền nghề, hiệu quả kinh tế còn hạn chế và sự thiếu liên kết giữa các chủ thể phát triển. Từ góc độ quản lý văn hóa, bảo vệ nghề thủ công truyền thống không nên chỉ dừng ở việc gìn giữ kỹ thuật hay sản phẩm mà cần hướng tới bảo vệ cộng đồng chủ thể, duy trì không gian thực hành nghề và tạo điều kiện để nghề tiếp tục thích ứng với yêu cầu phát triển mới. Nghiên cứu cũng góp phần bổ sung cách tiếp cận quản lý văn hóa đối với nghề thủ công truyền thống trên cơ sở kết hợp giữa bảo tồn di sản và phát triển, đồng thời cung cấp cơ sở tham khảo cho việc hoạch định chính sách tại các địa phương có điều kiện tương đồng. Qua đó, bài viết góp phần khẳng định cách tiếp cận quản lý văn hóa theo hướng đa chủ thể, phù hợp với quan điểm của (UNESCO, 2003) về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể gắn với sự tham gia của cộng đồng và phát triển bền vững.

Tài liệu tham khảo

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa (2026). *Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 19/5/2026 thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam*.
- Freeman, R. E. (1984). *Strategic management: A stakeholder approach*. Boston, MA: Pitman.
- Hoàng Vinh (2006). *Một số vấn đề về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Lê Hồng Lý (2018). *Di sản văn hóa Việt Nam trong bối cảnh phát triển*. NXB Khoa học xã hội.
- Nguyễn Chí Bền (chủ biên, 2017). *Di sản văn hóa Việt Nam: Bảo tồn và phát huy*. NXB Thế giới.
- Phạm Thị Khánh Uyên (2025). *Dữ liệu khảo sát 110 phiếu hỏi và 20 cuộc phỏng vấn sâu về bảo vệ và phát huy giá trị nghề thủ công truyền thống ở tỉnh Khánh Hòa năm 2025*.
- Trần Quốc Vương (2000). *Văn hóa Việt Nam - Tìm tòi và suy ngẫm*. NXB Văn hóa Dân tộc.
- Thủ tướng Chính phủ (2016). *Quyết định số 1755/QĐ-TTg, ngày 08/9/2016 phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa (2014). *Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 13/8/2014 khi đặt yêu cầu gắn phát triển nghề truyền thống với bảo tồn văn hóa, phát triển du lịch và xây dựng nông thôn mới*.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa (2023). *Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về phê duyệt Đề án Chiến lược kích cầu du lịch Khánh Hòa giai đoạn 2023–2025, định hướng đến năm 2030*.
- UNESCO (2003). *Convention for the Safeguarding of the Intangible Cultural Heritage*. Paris: UNESCO.
- UNESCO (2022). *Culture|2030 Indicators*. Paris: UNESCO.
- United Nations (2015). *Transforming our world: The 2030 Agenda for Sustainable Development*. New York: United Nations.